



KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY - TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Đối tượng áp dụng: Từ khóa tuyển sinh 2016

Ngành: **QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN**
 Chuyên ngành: *Quản trị Khách sạn và Khu du lịch*
Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
 Mã số ngành: **52340107**
 Khoa: **Du lịch**

126 tín chỉ tích lũy

TT	Mã học phần	Tên học phần	Tính chất (bắt buộc hay tự chọn)	Số tín chỉ	Phân bổ tín chỉ					Đơn vị quản lý học phần	Ghi chú
					LT	TH/ TN	TT	ĐA MH	ĐA/ KLTN		
Học kỳ 1											
01	SKL101	Phương pháp học đại học	BB	3	3					K. GDĐC	
02	LAW101	Pháp luật đại cương	BB	3	3					K. GDĐC	
03	MAN201	Quản trị học	BB	3	3					K. GDĐC	
04	HOS306	Tổng quan về Quản trị khách sạn	BB	2	2					K.Du lịch	
05	HOS307	Trải nghiệm ngành, nghề	BB	1			1			K.Du lịch	
		Tổng Học kỳ 1		12	11	0	1	0	0		
Học kỳ 2											
01	POL102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1	BB	2	2					K. GDĐC	
02	SOS102	Văn Hiến Việt Nam	BB	3	3					K. GDĐC	
03	TOU305	Tổng quan du lịch	BB	2	2					K.Du lịch	
04	TOU301	Địa lý du lịch Việt Nam	BB	3	3					K.Du lịch	
05	TOU304	Tâm lý du khách	BB	2	2					K.Du lịch	
06	TOU302	Phát triển du lịch bền vững	BB	2	2					K.Du lịch	
		Tổng Học kỳ 2		14	14	0	0	0	0		
Học kỳ 3											
01	BUS101	Tinh thần khởi nghiệp	BB	3	3					K. GDĐC	
02	POL103	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	BB	3	3					K. GDĐC	
03	TOU307	Văn hóa ẩm thực trong du lịch	BB	2	2					K.Du lịch	
04	TOU306	Ứng dụng công nghệ GIS trong quản lý du lịch	BB	3	2	1				K.Du lịch	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Tính chất (bắt buộc hay tự chọn)	Số tín chỉ	Phân bổ tín chỉ					Đơn vị quản lý học phần	Ghi chú
					LT	TH/TN	TT	ĐA/MH	ĐA/KLTN		
05	HOS308	Trải nghiệm ngành, nghề 1 QTKS	BB	1			1			K.Du lịch	
06		Tự chọn kiến thức giáo dục đại cương 1 (chọn 1 HP)	TC	3							
	INT201	Đại cương về công nghệ thông tin và truyền thông			3					K. GDĐC	
	NAS203	Thống kê ứng dụng			3					K. GDĐC	
	SOS204	Các vấn đề xã hội đương đại			3					K. GDĐC	
	SOS205	Giao tiếp đa văn hóa			3					K. GDĐC	
	ECO201	Kinh tế học đại cương			3					K. GDĐC	
	SKL202	Kỹ năng hành chính văn phòng			3					K. GDĐC	
		Tổng Học kỳ 3		15	13	1	1	0	0		
Học kỳ 4											
01	POL104	Tư tưởng Hồ Chí Minh	BB	2	2					K. GDĐC	
02	ENG201	Tiếng Anh giao tiếp 1	BB	3	3					K. GDĐC	
03	TOU309	Luật du lịch	BB	2	2					K.Du lịch	
04	TRA308	Thanh toán quốc tế	BB	2	2					K.Du lịch	
05	HOS302	Quản trị dịch vụ ăn uống	BB	3	3					K.Du lịch	
06		Tự chọn kiến thức giáo dục đại cương 2 (chọn 1 HP)	TC	3							
	INT201	Đại cương về công nghệ thông tin và truyền thông			3					K. GDĐC	
	NAS203	Thống kê ứng dụng			3					K. GDĐC	
	SOS204	Các vấn đề xã hội đương đại			3					K. GDĐC	
	SOS205	Giao tiếp đa văn hóa			3					K. GDĐC	
	ECO201	Kinh tế học đại cương			3					K. GDĐC	
	SKL202	Kỹ năng hành chính văn phòng			3					K. GDĐC	
		Tổng Học kỳ 4		15	15	0	0	0	0		
Học kỳ 5											
01	POL101	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	BB	3	3					K. GDĐC	
02	ENG202	Tiếng Anh giao tiếp 2	BB	3	3					K. GDĐC	
03	SOS101	Kinh tế, văn hóa, xã hội ASEAN	BB	3	3					K. GDĐC	
04	HOS304	Quản trị tổ chức sự kiện và hội nghị	BB	2	2					K.Du lịch	
05	HOS303	Quản trị dịch vụ buồng	BB	3	3					K.Du lịch	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Tính chất (bắt buộc hay tự chọn)	Số tín chỉ	Phân bổ tín chỉ					Đơn vị quản lý học phần	Ghi chú
					LT	TH/TN	TT	ĐA/MH	ĐA/KLTN		
06	HOS430	Trải nghiệm ngành, nghề 2 QTKS	BB	1			1			K.Du lịch	
		Tổng Học kỳ 5		15	14	0	1	0	0		
Học kỳ 6											
01	MAR201	Marketing căn bản	BB	3	3					K. GDĐC	
02	HOS409	Báo cáo chuyên đề thực tiễn	BB	1	1					K.Du lịch	
03	HOS305	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị Khách sạn	BB	3	3					K.Du lịch	
04	HOS301	Lễ tân và quản trị hoạt động lưu trú	BB	3	3					K.Du lịch	
05	TOU303	Quản lý chất lượng dịch vụ	BB	2	2					K.Du lịch	
06		Tự chọn kiến thức giáo dục đại cương 3 (chọn 1 HP)	TC	3							
	INT201	Đại cương về công nghệ thông tin và truyền thông			3					K. GDĐC	
	NAS203	Thống kê ứng dụng			3					K. GDĐC	
	SOS204	Các vấn đề xã hội đương đại			3					K. GDĐC	
	SOS205	Giao tiếp đa văn hóa			3					K. GDĐC	
	ECO201	Kinh tế học đại cương			3					K. GDĐC	
	SKL202	Kỹ năng hành chính văn phòng			3					K. GDĐC	
		Tổng Học kỳ 6		15	15	0	0	0	0		
Học kỳ 7		Sinh viên chọn 1 trong 2 chuyên ngành:									
		Chuyên ngành Quản trị Khách sạn và Du lịch									
01	HOS427	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị Khách sạn và Khu Du lịch	BB	3	3					K.Du lịch	
02	HOS413	Đại cương Khu du lịch	BB	3	3					K.Du lịch	
03	HOS429	Tiếp thị trong kinh doanh dịch vụ lưu trú	BB	3	3					K.Du lịch	
04	HOS431	Trải nghiệm ngành, nghề 3 QTKS	BB	2	2					K.Du lịch	
05	HOS425	Quản trị nguồn nhân lực trong khách sạn	BB	2	2					K.Du lịch	
		Chuyên ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ẩm thực									
01	HOS428	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ Ẩm thực	BB	3	3					K.Du lịch	
02	HOS417	Nghiệp vụ nhà hàng	BB	3	3					K.Du lịch	
03	HOS420	Quản lý doanh thu và chi phí	BB	3	3					K.Du lịch	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Tính chất (bắt buộc hay tự chọn)	Số tín chỉ	Phân bổ tín chỉ					Đơn vị quản lý học phần	Ghi chú
					LT	TH/TN	TT	ĐA/MH	ĐA/KLTN		
04	HOS431	Trải nghiệm ngành, nghề 3 QTKS	BB	2	2					K.Du lịch	
05	HOS411	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	BB	2	2					K.Du lịch	
		Tổng Học kỳ 7		13	13	0	0	0	0		
Học kỳ 8											
		Chuyên ngành Quản trị Khách sạn và Du lịch									
01	NAS101	Môi trường và con người	BB	3	3					K. GDĐC	
02	HOS432	Ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh lưu trú	BB	3	3					K.Du lịch	
03	HOS423	Quản trị dịch vụ vui chơi giải trí và chăm sóc sức khỏe	BB	3	3					K.Du lịch	
04	HOS418	Nhượng quyền thương mại	BB	3	3					K.Du lịch	
05	HOS424	Quản trị Khu du lịch	BB	3	3					K.Du lịch	
		Chuyên ngành Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ẩm thực									
01	NAS101	Môi trường và con người	BB	3	3					K. GDĐC	
02	HOS412	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	BB	3	3					K.Du lịch	
03	MAN406	Quản trị bán hàng	BB	3	3					K.Du lịch	
04	HOS410	Dịch vụ cung cấp tiệc bên ngoài	BB	3	3					K.Du lịch	
05	HOS426	Quản trị quầy rượu và dịch vụ đồ uống	BB	3	3					K.Du lịch	
		Tổng Học kỳ 8		15	15	0	0	0	0		
Học kỳ 9											
01	HOS534	Thực tập tốt nghiệp QTKS	BB	3			3			K.Du lịch	
02	HOS533	Khóa luận tốt nghiệp Quản trị khách sạn	BB	9					9	K.Du lịch	
		<i>Các học phần thay thế KLTN (chọn 3 HP)</i>	TC	9							
03	HOS422	Quản trị chiến lược kinh doanh trong khách sạn - nhà hàng	TC	3	3					K.Du lịch	
04	HOS414	Đánh giá chất lượng dịch vụ trong khách sạn - nhà hàng	TC	3	3					K.Du lịch	
05	HOS421	Quản lý hiệu suất và đánh giá hiệu quả làm việc cho doanh nghiệp dịch vụ	TC	3	3					K.Du lịch	
06	HOS415	Giao tiếp trong kinh doanh du lịch	TC	3	3					K.Du lịch	
07	HOS416	Kinh tế du lịch khách sạn	TC	3	3					K.Du lịch	
08	HOS419	Phương pháp xây dựng khẩu phần thực đơn	TC	3	3					K.Du lịch	

TT	Mã học phần	Tên học phần	Tính chất (bắt buộc hay tự chọn)	Số tín chỉ	Phân bổ tín chỉ					Đơn vị quản lý học phần	Ghi chú
					LT	TH/ TN	TT	ĐA MH	ĐA/ KLTN		
		Tổng Học kỳ 9		12	9	0	3	0	9		

- Ghi chú:**
1. Các học phần Giáo dục quốc phòng - An ninh: học tập trung trong thời gian hè, theo lịch của Trường.
 2. Các học phần Giáo dục thể chất sẽ được bố trí theo kế hoạch chung của toàn trường.
 3. Các học phần Kỹ năng mềm, Ngoại ngữ - Tin học chuẩn đầu ra: sinh viên liên hệ Viện Doanh trí Văn Hiến; Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Sĩ Hải